TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ	*Chợ Đồn, ngày 05 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 93/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh La Đình D, sinh năm 1986.

Trú tại: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Minh D, sinh năm 1986.

Trú tại: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh La Đình D và chị Phạm Thị Minh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh La Đình D và chị Phạm Thị Minh D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh La Đình D và chị Phạm Thị Minh D có 02 con chung tên là La Phạm Đình Q, sinh ngày 15/02/2011 và La Thiên A, sinh ngày 06/4/2018. Hai bên thống nhất, thỏa thuận anh La Đình D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con chung La Phạm Đình Q và chị Phạm Thị Minh D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung La Thiên A cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh La Đình D và chị Phạm Thị Minh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh La Đình D và chị Phạm Thị Minh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung**: Không có.

- **Về nợ chung**: Không có.

- **Về án phí**: Anh La Đình D phải chịu 75.000đ *(bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và chị Phạm Thị Minh D phải chịu 75.000đ *(bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận việc anh La Đình D tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0000552 ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Anh La Đình D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Cạn